

Số: /QĐ-VHXXH

Tân Phú, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Phú

TRƯỞNG PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI XÃ TÂN PHÚ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã Tân Phú về việc thành lập cơ quan chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc UBND xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 31/8/2025 của UBND xã Tân Phú ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của phòng Văn hóa – Xã hội xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4670/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tân Phú về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Tân Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Phú (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Phòng Kinh tế;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lãnh đạo, công chức phòng VH-XH;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thanh Sang

Đơn vị: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Phú

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VHXXH ngày /01/2026

của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Phú)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Chương	Loại	Khoản	Diễn Giải	Dự Toán
Mã nguồn 13				3.735.000.000
832	340	341	Quỹ lương và các khoản đóng góp theo thực tế	2.866.000.000
832	340	341	Hoạt động hành chính	869.000.000
Mã nguồn 12				35.047.000.000
832	070	085	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng	200.000.000
832	340	341	Nguồn kinh phí khoán chi hành chính ngoài định mức	1.509.000.000
			Hỗ trợ tết Nguyên đán	24.000.000
			Quỹ khen thưởng	1.000.000.000
			Kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin	25.000.000
			Công tác gia đình và trẻ em	115.000.000
			Công tác Lao động - TBXH	101.000.000
			Công tác Tôn giáo - dân tộc	94.000.000
			Chi khác (hoạt động lĩnh vực y tế và các nhiệm vụ phát sinh khác)	150.000.000
832	100	103	Sự nghiệp khoa học công nghệ	2.400.000.000
832	370	398	Chi đảm bảo xã hội	30.938.000.000
Mã nguồn 18				128.000.000
832	340	341	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	128.000.000
Tổng cộng				38.910.000.000

Tổng dự toán (bằng chữ): Ba mươi tám tỷ, chín trăm mười triệu đồng.